**Nội dung ôn tập Sinh 6**

 ***Chọn đáp án đúng***

1. Trong những dấu hiệu sau đây, theo em dấu hiệu nào là chung cho mọi cơ thể sống?

 A. Lớn lên, sinh sản. B. Di chuyển.

 C. Lấy các chất cần thiết, loại bỏ các chất thải. D. Cả A, C.

2. Thực vật có khả năng tự tạo ra chất hữu cơ từ nước, muối khoáng trong đất, khí cacbonic trong không khí là nhờ:

 A. Ánh sáng mặt trời.

 B. Chất diệp lục trong lá cây.

 C. Ánh sáng mặt trời và chất diệp lục trong lá cây.

 D. Cả A, B, C không đúng.

3. Các chất hữu cơ trong cây được vận chuyển nhờ bộ phận nào?

 A. Mạch gỗ B. Mạch rây C. Vỏ D. Cả A, B

**4.** Nước và muối khoáng được vận chuyển từ rễ lên thân là nhờ:

 A. Mạch gỗ B. Mạch rây C. Vỏ D. Trụ giữa

5. Cây cần những nguyên liệu nào sau đây để chế tạo tinh bột?

 A. Nước, chất diệp lục B. Khí CO2, năng lượng ánh sáng mặt trời

 C. Cả A, B đều sai D.Cả A, B

6. Người ta thường thả thêm rong vào bể nuôi cá cảnh. Vì:

 A. Cây rong quang hợp tạo tinh bột và nhả khí oxi.

 B. Góp phần cung cấp oxi cho quá trình hô hấp của cá.

 C. Cả A, B

 D. Cả A, B đều sai.

7. Lá có những đặc điểm nào nào giúp lá nhận được nhiều ánh sáng?

A. Phiến lá hình bản dẹt B. Phiến lá là phần rộng nhất của lá

C. Các lá thường mọc so le D. Cả A, B, C

8. Những điều kiện bên ngoài ảnh hưởng đến quang hợp?

 A. Ánh sáng, nước, khí CO2, khí 02. B. Ánh sáng, nhiệt độ, không khí, đất

 C. Ánh sáng, nước, khí CO2 và nhiệt độ D. Ánh sáng, phân bón, đất, nước.

9.Phần lớn nước vào cây đi đâu?

1. Phần lớn nước vào cây được mạch gỗ vận chuyển đi nuôi cây
2. Phần lớn nước vào cây dùng để chế tạo chất dinh dưỡng cho cây
3. Phần lớn nước do rễ hút vào cây được lá thải ra môi trường
4. Phần lớn nước vào cây dùng cho quá trình quang hợp.

10. Hoa gồm những bộ phận chủ yếu nào?

 A- Đài B- Tràng C- Nhị và nhụy D- Cả A,B,C.

 **11.** Thế nào là hiện tượng thụ phấn?

 A. Hạt phấn tiếp xúc với vòi nhụy B. Hạt phấn tiếp xúc với đầu nhụy

 C Hạt phấn tiếp xúc với bầu nhụy D. Cả A,B,C.

 **12.** Quả do bộ phận nào tạo thành?

 A. Bầu nhụy B. Đế hoa

 C. Bầu nhụy chứa noãn được thụ tinh D. Cả A,B

 **13 -** Nhóm quả nào sau đây gồm toàn quả khô?

 A. Quả dừa, quả mùi, quả đậu đen, quả lê

 B. Quả cải, quả đậu xanh, quả đậu đũa, quả thìa là

 C. Quả lạc, quả mít, quả mùi, quả chanh

 D. Quả bồ kết, quả đậu Hà Lan, quả ớt, quả chuối.

**14**. Hạt do bộ phận nào tạo thành?

 A. Hạt phấn B. Bầu nhụy

 C. Nhụy hoa D. Noãn đã được thụ tinh.

 **15-** Nhóm quả nào sau đây gồm toàn quả thịt?

 A. Quả xoài, quả táo, quả cà chua,quả đu đủ

 B. Quả dừa, quả táo, quả mướp, quả đậu xanh

 C. Quả dưa, quả mít, quả mùi, quả nhãn

 D. Quả vải, quả xoài, quả thìa là, quả cau.

16. Hoa mọc trên cây theo những cách nào?

 A. Cánh hoa dính nhau hoặc không dính nhau

 B. Hoa mọc đơn độc và hoa mọc thành cụm

 C. Hoa có nhị ( hoặc nhụy) và hoa có cả nhị và nhụy

 D. Cả A, B, C

17. Đặc điểm của hoa thụ phấn nhờ sâu bọ là gì?

 A. Hoa có màu sặc sỡ B. Hoa có hương thơm, mật ngọt

 C. hạt phấn to, có gai, đầu nhụy có chất dính D. Cả A, B, C

18. Đặc điểm của hoa nở về ban đêm là gì?

 A. Hoa thường có màu trắng B. Hoa có mùi thơm đặc biệt quyến rũ sâu bọ

 C. Hoa có màu sặc sỡ D. Cả A, B

19. Căn cứ vào hình dạng bên ngoài, người ta chia rễ làm mấy loại? Đó là những loại nào?

1. Ba loại rễ là: Rễ cọc, rễ chùm, rễ phụ. B.Hai loại rễ là: Rễ cọc, rễ chùm.

 C. Hai loại rễ là: Rễ mầm, Rễ cọc. D. Hai loại rễ là: Rễ chính, rễ phụ

20. Những cây nào dưới đây có thể trồng bằng cách chiết cành?

 A. Cây rau muống, cây rau lang, cây chuối. B. Cây sắn, cây dừa, cây đậu Hà Lan

 C. Cây bưởi, cây mận, cây quýt. D. Cây hoa giấy, cây chanh, cây rau má.

21. Bộ phận sinh sản chủ yếu của hoa là:

 A. Nhị, nhụy B. Hạt phấn, nhụy

 C. Nhị, bầu nhụy D. nhị, noãn

22. Nhóm hoa nào sau đây thụ phấn nhờ sâu bọ:

 A. Hoa bí, hoa dưa chuột, hoa mướp. B. Hoa cà chua, , hoa liễu, hoa mướp.

 C. Hoa ngô, hoa lúa, hoa dưa chuột,. D. Hoa bí, hoa lúa, hoa cây khoai tây,

23. Đặc điểm của quả và hạt phát tán nhờ động vật?

 A. Quả ăn được ( phần thịt quả)

 B. hạt thường có vỏ cứng, bền ( không tiêu hóa được )

 C. Quả có gai, móc, lông cứng, bám vào lông động vật.

 D. Cả A, B, C

24. Trong các miền của rễ, miền nào là miền quan trọng nhất ? Vì sao?

 A. Miềm trưởng thành có các mạch dẫn làm nhiệm vụ dẫn truyền

 B. Miền chóp rễ, che chở cho đầu rễ

 C. Miền sinh trưởng làm cho rễ dài ra

 D. Miền hút có các lông hút hấp thụ nước và muối khoáng hòa tan cung cấp cho cây

25. Đặc điểm của quả và hạt phát tán nhờ gió?

 A. Quả hạt có cánh được gió chuyển đi xa gốc cây mẹ

 B. Quả hạt có lông được gió đem đi xa

 C. Quả hạt có lông, gai được gió đưa đi xa

 D. Cả A, B

26. Căn cứ vào đặc điểm nào để phân biệt hoa đơn tính và hoa lưỡng tính?

 A. Đặc điểm của đài hoa và tràng hoa

 B. Bộ phận sinh sản chủ yếu của hoa là nhị và nhụy

 C. Tất cả các bộ phận của hoa: đài, tràng, nhị, nhụy

 D. Đáp án khác

27. Đặc điểm chung của những cây thụ phấn nhờ gió là gì?

 1. các hoa đều nằm ở ngọn cây

 2. Nhị có chỉ nhị dài, bao phấn treo lủng lẳng ở cuối chỉ nhị, dễ tung hạt phấn

 3. số lượng hạt phấn nhiều, nhỏ, nhẹ

 4. Hoa có các cánh hoa sặc sỡ

 5. Đầu nhụy dài, bề mặt tiếp xúc lớn, có nhiều lông dính

 A. 1, 2, 3, 4 B. 2, 3, 4, 5 C. 1, 2, 3, 5 D. 1, 2, 4, 5

28. Phần lớn nước do rễ hút vào cây được thải ra ngoài môi trường nhờ hiện tượng

 A. ra hoa, tạo quả. B. thoát hơi nước qua lá.

 C. hô hấp ở rễ. D. quang hợp ở lá.

29. Thoát hơi nước ở lá có vai trò nào dưới đây ?

 A. Điều hoà không khí

 B. Giữ cho lá khỏi bị đốt nóng dưới ánh nắng mặt trời

 C. Giúp vận chuyển nước và muối khoáng từ rễ lên lá

 D. Tất cả các phương án đưa ra

30. Nhiệt độ nào là thích hợp nhất đối với quá trình quang hợp của cây?

1. Nhiệt độ trung bình ( 20- 30) B. Nhiệt độ thấp ( 5- 10)
2. Nhiệt độ rất thấp ( 0) D. Nhiệt độ cao ( 40- 50)